

Số: 09/2017/QĐST-KDTM

Hàm Tân, ngày 13 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2015 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 13/2017/TLST-KDTM ngày 18 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A. Địa chỉ: Số 108, đường T.H.Đ, quận H.K, thành phố H.N.

Đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn L, Cán bộ Phòng Tổng hợp Ngân hàng A chi nhánh tỉnh B.T.

Bị đơn:

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1954;

- Ông Lê Xuân B, sinh năm: 1949.

Cùng địa chỉ: Khu phố X, thị trấn T.N, huyện H.T, tỉnh B.T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Hồng H;

- Bà Lê Nguyễn Nhật M.

Cùng địa chỉ: Khu phố X, thị trấn T.N, huyện H.T, tỉnh B.T.

Đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị P, ông Lê Hồng H và bà Lê Nguyễn Nhật M: Ông Lê Xuân B (Giấy ủy quyền được UBND thị trấn T.N chứng thực ngày 01 tháng 6 năm 2017).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Ông Lê Xuân B và bà Nguyễn Thị P phải trả cho Ngân hàng A số tiền 469.297.222 đồng (Bằng chữ: *Bốn trăm sáu mươi chín triệu hai trăm chín mươi bảy ngàn hai trăm hai mươi hai đồng*) bao gồm nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 05/7/2017. Kể từ ngày tiếp theo sau ngày 05/7/2017, ông Lê Xuân B và bà Nguyễn Thị P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 15610128/2015-HĐTD/NHCT600 ngày 10 tháng 8 năm 2015.

+ Trường hợp ông Lê Xuân B và bà Nguyễn Thị P không trả hoặc trả không đầy đủ thì phát mãi tài sản thế chấp gồm:

- Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 872, thuộc tờ bản đồ số 14, có diện tích 104m², tọa lạc tại thôn N.T, xã T.N, huyện H.T, tỉnh B.T (nay là khu phố X, thị trấn T.N, huyện H.T, tỉnh B.T.), Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 086015 của Ủy ban nhân dân huyện HT cấp cho hộ ông Lê Xuân B ngày 04/5/2005 sang tên cho ông Lê Xuân B vào ngày 29/7/2014.

- Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 124b, tờ bản đồ số 13, có diện tích 311m², tọa lạc tại khu phố X, thị trấn T.N, huyện H.T, tỉnh B.T., Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 869166 của Ủy ban nhân dân huyện H.T cấp cho bà Lê Nguyễn Nhật M ngày 01/7/2010.

+ Về án phí:

- Ông Lê Xuân B và bà Nguyễn Thị Ph phải chịu 11.386.000 đồng (Bằng chữ: *Mười một triệu ba trăm tám mươi sáu ngàn đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Ngân hàng A được nhận lại 11.168.000 đồng tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.T theo Biên lai số 0011389 ngày 18 tháng 5 năm 2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hữu Tình